

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 18-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

Ông Vương Văn Mù.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Liêm, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Hoàng H, sinh ngày 25-6-1998, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Tổ 3, Ấp 1, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và bà Lê Thị T1 vợ và con: Không có; tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân:

- Ngày 22-01-2016, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến ngày 03-7-2016 chấp hành xong;

- Ngày 13-12-2016, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” thời hạn chấp hành tại Trung tâm Giáo dục Lao động – Bảo trợ Xã hội Phú Văn là 20 (hai mươi) tháng, đến ngày 15-5-2018 chấp hành xong;

Bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Châu Bình – Bộ Công an đóng trên địa bàn tỉnh Bến Tre; có mặt.

2. Tôn Nữ Bảo T, sinh ngày 03-3-1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 250, Ấp 4, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tôn Thất H1 và bà Nguyễn Thị N chồng Nguyễn Tuấn A (đã chết) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân: Ngày 12-02-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” thời gian chấp hành tại Trung tâm Giáo dục Lao động – Bảo trợ Xã hội Phú Nghĩa là 20 (hai mươi) tháng, đến ngày 08-9-2016 chấp hành xong;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 01-8-2020 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Trần Nhựt TH, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố L, phường TB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 07-6-2020, bị cáo Trần Hoàng H điều khiển xe mô tô biển số 18S1-2494 chở Tôn Nữ Bảo T đi từ huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đến thị xã TB, tỉnh Tây Ninh để về nhà mẹ ruột của bị cáo Tôn Nữ Bảo T. Khi đi đến đường Hương lộ 2 thuộc khu phố LV, phường LH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh thì bị cáo H nhìn thấy xe mô tô biển số 70H2-8234 của anh Lê Trần Nhựt TH đang đỗ lề đường, có sẵn chìa khóa và không có người trông giữ nên bị cáo H rủ bị cáo T trộm cắp xe bán lấy tiền tiêu xài thì bị cáo T đồng ý. Sau đó, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 18S1-2494 đi trước, bị cáo H lên lút đi đến lấy xe mô tô biển số 70H2-8234 của anh TH và chạy đến khu vực khu phố GT, phường GL, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh để gặp bị cáo T; cả hai cùng nhau đem xe đến khu vực huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để bán thì bị Công an huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ. Qua kiểm tra trong cốp xe mô tô biển số 70H2-8234, Công an thu giữ thêm số tiền 1.100.000 đồng của anh TH.

Kết luận định giá tài sản số 26/KLĐG ngày 29-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Trảng Bàng, kết luận: Xe mô tô biển số 70H2-8234, nhãn hiệu Vina, số máy C152FMHY0443974, số khung VH110200120002 trị giá 2.400.000 đồng.

Qua xác minh, bị cáo Trần Hoàng H và bị cáo Tôn Nữ Bảo T không có tài sản.

Qua làm việc, anh Lê Trần Nhựt TH đã nhận lại xe mô tô biển số 70H2-8234 và số tiền 1.100.000 đồng nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Hoàng H và bị cáo Tôn Nữ Bảo T đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Riêng bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Trong vụ án này, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hoàng H và bị cáo Tôn Nữ Bảo T là đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công, cấu kết chặt chẽ với nhau.

Tại Cáo trạng số: 70/CT-VKSTrB ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Trần Hoàng H và bị cáo Tôn Nữ Bảo T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hoàng H và bị cáo Tôn Nữ Bảo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoàng H với mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù. Căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp với phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 169/2020/HSST, ngày 09-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Trần Hoàng H theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tôn Nữ Bảo T với mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Ghi nhận anh Lê Trần Nhựt TH đã nhận lại xe mô tô biển số 70H2-8234 và số tiền 1.100.000 đồng xong không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo Trần Hoàng H và bị cáo Tôn Nữ Bảo T có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều

hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện:

Vào khoảng 09 giờ ngày 07-6-2020, tại khu phố LV, phường LH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Trần Hoàng H và bị cáo Tôn Nữ Bảo T có hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 70H2-8234 và tiền Việt Nam của anh Lê Trần Nhựt TH có tổng trị giá là 3.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trần Hoàng H và bị cáo Tôn Nữ Bảo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội, kết luận định giá, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo có sức khỏe, trước khi phạm tội các bị cáo đã ý thức được rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, muốn được sở hữu tài sản bản thân mình phải bỏ công sức tạo lập mới có được. Nhưng xuất phát từ sự lười biếng, muốn có tiền tiêu xài mà không bỏ công sức lao động chân chính đã dẫn các bị cáo đi đến con đường phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo H và bị cáo T tuy không có bàn bạc phân công vai trò của từng người, nhưng bị cáo H là người rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn đối với bị cáo T. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nghĩ nên cần cách ly bị cáo H và bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét mức đề nghị xử phạt hình phạt của Viện kiểm sát là phù hợp. Khi quyết định hình phạt cần xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, bị cáo H và bị cáo T đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Riêng bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về nhân thân: Bị cáo H đã chấp hành án xong 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 20 (hai mươi) tháng cai nghiện bắt buộc. Bị cáo T đã chấp hành án xong 20 (hai mươi) tháng cai nghiện bắt buộc nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đối với các bị cáo.

[5] Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Biện pháp tư pháp: Anh Lê Trần Nhựt TH đã nhận lại xe mô tô biển số 70H2-8234 số máy C152FMHY0443974, số khung VH110200120002 và số tiền 1.100.000 đồng xong không yêu cầu bồi thường gì thêm là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật cần ghi nhận.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hoàng H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp với phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 169/2020/HSST, ngày 09-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt bị cáo Trần Hoàng H 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo Trần Hoàng H phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-6-2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tôn Nữ Bảo T 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-8-2020.

2. Biện pháp tư pháp: Ghi nhận anh Lê Trần Nhựt TH đã nhận lại xe mô tô biển số 70H2-8234, số máy C152FMHY0443974, số khung VH110200120002 và số tiền 1.100.000 đồng xong không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, bị cáo Trần Hoàng H và bị cáo Tôn Nữ Bảo T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Công an TX. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Trại tạm giam;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đạt